

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính
bị bãi bỏ trong lĩnh vực Trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 101/TTr-STP ngày 14/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục 06 thủ tục hành chính mới ban hành và 19 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 13/3/2017, Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 và Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 (kèm theo danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết đối với 06 thủ tục hành chính mới ban hành và thay thế 19 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Trọng tài thương mại cấp tỉnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 (*kèm theo danh mục tên quy trình*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Thay thế 16 thủ tục hành chính cấp tỉnh (STT: 81, 82, 83; từ 85 đến 97) tại phần Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau.

2. Thay thế Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 13/3/2017, Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 và Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai, không công khai thủ tục hành chính và các quy trình đã được công bố, phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC (Đời, 139);
- Lưu: VT, M.A86/10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ VÀ QUY TRÌNH KHÔNG CÔNG KHAI TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



1. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 13/3/2017		
1.	1.002199.00 0.00.00.H12	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
2.	2.000951.00 0.00.00.H12	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
3.	1.002164.00 0.00.00.H12	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài	
4.	2.000544.00 0.00.00.H12	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
5.	1.002132.00 0.00.00.H12	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
6.	1.002102.00 0.00.00.H12	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp (Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)
7.	1.002709.00 0.00.00.H12	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh	

8.	 1.002703.00 0.00.00.H12	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
9.	1.002050.00 0.00.00.H12	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
10.	2.000586.00 0.00.00.H12	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
11.	1.002026.00 0.00.00.H12	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	
12.	1.002009.00 0.00.00.H12	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
13.	1.001891.00 0.00.00.H12	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
14.	1.001819.00 0.00.00.H12	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	
II. Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 31/7/2017			
15.	1.002213.00 0.00.00.H12	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
16.	1.001248.00 0.00.00.H12	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
III. Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 28/3/2019			
17.	1.001511.00 0.00.00.H12	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
18.	2.001020.00 0.00.00.H12	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	
19.	1.002891.00 0.00.00.H12	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	

2. **Đơn vị** quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp tỉnh được thu hồi, không công khai

Số TT	Tên quy trình, thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 12/6/2019
1.	1.1. Thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài
2.	1.2. Thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
3.	1.3. Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài
4.	1.4. Thủ tục thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
5.	1.5. Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
6.	1.6. Thủ tục chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài
7.	1.7. Thủ tục đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
8.	1.8. Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
9.	1.9. Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
10.	1.10. Thủ tục thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
11.	1.11. Thủ tục thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
12.	1.12. Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
13.	1.13. Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

14.	1.14. Thủ tục thông báo ^{thông báo} thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
15.	1.15. Thủ tục thông báo ^{thông báo} về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài
16.	1.16. Thủ tục thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài
17.	1.17. Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài
18.	1.18. Thủ tục thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên
19.	1.19. Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI
THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU**

(Niem theo Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh”.						
1.	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài sau khi được Bộ	Trong thời hạn 11 ngày (cắt giảm 04/15)	- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Trực tuyến	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết	Phí thẩm định: 1.500.000 đồng/lần.	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục



1. Thủ tục cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	ngày, tỷ lệ cắt giảm (nếu đủ điều kiện), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	(nếu đủ điều kiện).	TTHC tính; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.		phù quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại (Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ); - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ (Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ); - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại (Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp); - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ



					trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực trọng tài thương mại (Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).	
2.	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ cắt giảm 30%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Trực tuyến (nếu đủ điều kiện).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.	Phí thẩm định: 1.000.000 đồng/lần.	<p>- Luật Trọng tài thương mại năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008890” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>



<p>Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>3.</p>	<p>Trong thời hạn 11 ngày làm việc (cắt giảm 04/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 27%).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Trực tuyến (nếu đủ điều kiện). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp. 	<p>Phí thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài: 1.000.000 đồng/lần. - Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 3.000.000 đồng/lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008904” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
<p>Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi</p> <p>4.</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 29%).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Trực tuyến (nếu đủ điều kiện). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp. 	<p>Phí thẩm định:</p> <p>500.000 đồng/lần.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008905” trên Cổng Dịch vụ</p>

					công quốc gia
5.	 <p>Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác</p>	<p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ cắt giảm 30%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Trực tuyến (nếu đủ điều kiện). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tinh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp. 	<p>Phí thẩm định: 500.000 đồng/lần.</p> <p>- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2012/TT- BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 222/2016/TT- BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008906” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>



6.

Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

- Trực tiếp;
- Qua đường bưu điện;
- Trực tuyến (nếu đủ điều kiện).

- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tinh;

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

6

Phí thẩm định:

- Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài: 1.500.000 đồng/lần.
- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh Trung tâm trọng tài: 1.000.000 đồng/lần.
- Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 5.000.000 đồng/lần.

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010;
- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ;
- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp;
- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001248” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Tổng số danh mục có 06 thủ tục hành chính./.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬP HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH



Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
I	Lĩnh vực Trọng tài thương mại cấp tỉnh	06	0	06	0
1.	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	X		X	
2.	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	X		X	
3.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	X		X	
4.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X		X	

	<p>Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác</p>				
6.	<p>Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam</p>				

Tổng số danh mục có 06 thủ tục hành chính./.

QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG VÀ ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU



*(Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

I. Lĩnh vực Trọng tài thương mại cấp tỉnh

1. Thủ tục: Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 11 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; đồng thời, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân và chuyển hồ sơ đến Phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp: 0,5 ngày.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp xem xét, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp phê duyệt cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài: 09 ngày.

- Bước 3: Lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài: 1,5 ngày.

- Bước 4: Trả kết quả giải quyết và lưu hồ sơ theo quy định.

2. Thủ tục: Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

3. Thủ tục: Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; đồng thời, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân và chuyển hồ sơ đến Phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp: 0,5 ngày làm việc.



Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bô trợ tư pháp xem xét, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp phê duyệt cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Trung tâm trọng tài; Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 05 ngày làm việc.

* Bước 3: Lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Trung tâm trọng tài; Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 1,5 ngày.

- Bước 4: Trả kết quả giải quyết và lưu hồ sơ theo quy định.

4. Thủ tục: Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

a) **Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 11 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; đồng thời, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân và chuyển hồ sơ đến Phòng Hành chính và Bô trợ tư pháp, Sở Tư pháp: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bô trợ tư pháp xem xét, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp phê duyệt Ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 09 ngày làm việc.

- Bước 3: Lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, quyết định Ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 1,5 ngày làm việc

- Bước 4: Trả kết quả giải quyết: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ và trả kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

5. Thủ tục: Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) **Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; đồng thời, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân và chuyển hồ sơ đến Phòng Hành chính và Bô trợ tư pháp, Sở Tư pháp: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bô trợ tư pháp xem xét, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp phê duyệt Ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài: 3,5 ngày làm việc.



Bước 3: Lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, quyết định Ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài: 01 ngày

Bước 4: Trả kết quả giải quyết: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ và trả kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

6. Thủ tục: Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

a) **Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

b) Quy trình giải quyết

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; đồng thời, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân và chuyển hồ sơ đến Phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp xem xét, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp phê duyệt cấp Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 2,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, quyết định Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 01 ngày làm việc.

- Bước 4: Trả kết quả giải quyết và lưu hồ sơ theo quy định.

Lưu ý: Để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi./.